

Số: **16** /2018/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **23** tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong các
Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 105/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh cảnh sát môi trường;

Căn cứ Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28 tháng 8 năm 2014 của liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường - Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 242/TTr-BQLKCN ngày 26 tháng 4 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNXD, CTTĐT, NN(Tha).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng

QUY CHẾ

**Phối hợp bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16 /2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5
năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) có khu công nghiệp đối với công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp; chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Nguyên tắc, hình thức và nội dung phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp:

a) Việc phối hợp quản lý dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị liên quan và các quy định hiện hành nhằm đảm bảo sự thống nhất, không chồng chéo, không bỏ sót các nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường liên quan đến các khu công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh trong khu công nghiệp.

b) Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp, đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp.

c) Ban Quản lý các khu công nghiệp là cơ quan đầu mối phối hợp, được tham gia và tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện tốt các

hoạt động quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

2. Hình thức phối hợp:

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cụ thể mà lựa chọn một trong các hình thức phối hợp sau đây:

- a) Lấy ý kiến bằng văn bản.
- b) Tổ chức họp, hội nghị.
- c) Tổ chức đoàn thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

3. Nội dung phối hợp:

a) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp về việc thực hiện các quy định bảo vệ môi trường.

b) Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp.

c) Giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp hoặc với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi khu công nghiệp.

d) Công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường xảy ra trong phạm vi khu công nghiệp.

đ) Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

e) Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

g) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các nội dung trong quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

h) Quản lý chất thải trong các khu công nghiệp.

i) Chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường và công khai thông tin về bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp theo ủy quyền của UBND tỉnh (các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh); tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án của các dự án nêu trên.

b) Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư vào khu công nghiệp thuộc diện phải đăng ký theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường) và của UBND cấp huyện (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện); tổ chức kiểm tra việc tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường đã xác nhận.

c) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh.

d) Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp do Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì thực hiện cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 4, Điều 5 và Điều 6 của Quy chế này.

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh.

3. Định kỳ báo cáo công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp gửi UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh (trường hợp UBND tỉnh chưa ủy quyền cho Ban Quản lý các khu công nghiệp); tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án của các dự án nêu trên.

b) Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư vào khu công nghiệp theo thẩm quyền (trường hợp chưa ủy quyền cho Ban Quản lý các khu công nghiệp); kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản do Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

c) Cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

d) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả thải nước thải vào nguồn tiếp nhận của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

đ) Thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp và thông báo số phí phải nộp đối với các đối tượng nêu trên.

e) Tổ chức thu thập và thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại đối với môi trường; đồng thời tham mưu UBND tỉnh yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp gây ra (trường hợp thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh).

g) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh.

h) Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

2. Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 3, Điều 5 và Điều 6 của Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm hành chính về môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức nắm tình hình, phát hiện kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân. Thông báo kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Công an nhân dân đến Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện có khu công nghiệp để phối hợp giám sát việc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả. Kịp thời thông báo cơ quan chức năng xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường không thuộc chức năng, thẩm quyền xử lý của lực lượng Công an nhân dân.

d) Kiểm định, giám định, phân tích, quan trắc phục vụ xác minh, phát hiện xử lý tội phạm và vi phạm hành chính về môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

đ) Huy động người, phương tiện để ngăn chặn, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

e) Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác điều tra, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm hành chính về môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

2. Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh và quy định tại khoản 1 Điều 3, Điều 4 và Điều 6 Quy chế này.

Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện có khu công nghiệp

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp theo thẩm quyền (trường hợp chưa ủy quyền cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh); kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản do UBND cấp huyện xác nhận.

b) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 4 Điều 9 Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh.

c) Tổ chức thu thập và thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại đối với môi trường; đồng thời yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp gây ra (trường hợp thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện).

2. Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Quy chế này.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các cơ quan, đơn vị phối hợp có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Ban Quản lý các khu công nghiệp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Ban Quản lý các khu công nghiệp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. / *rs*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Thanh Tùng